TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 110/2024/HSST
Ngày 18.7.2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Quang

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 và Thông báo về việc hoãn phiên toà số 40/2024/TB-TA ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L - Sinh ngày 13 tháng 01 năm 2004 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: K N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến T (*Chết*) và bà Nguyễn Thị T1 (*Sinh năm 1984*); tiền án, tiền sự: Chưa; bị bắt tạm giam ngày 05 tháng 4 năm 2024, (*Có mặt*).

- *Bị hại:* Ông Phan Đức G - sinh năm 1933; nơi cư trú: K884/73 N, tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (*Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đ; địa chỉ: F H, phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng, (*Có mặt*).

- Người làm chứng: Chị Huỳnh Thị Kim L1 - sinh năm 1990; nơi cư trú: K884/73 N, tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, (*Vắng mặt, không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 07 tháng 02 năm 2024, Nguyễn Thành L đi bộ trong khu vực dân cư thuộc tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Khi đi đến trước số nhà K N, L nhìn thấy ông Phan Đức G đang ngồi trên xe lăn, trên tay ông G cầm 01 (*Một*) chiếc ví da màu đen, trên bề mặt chiếc ví có chữ "*ARMANI EMPORIO*", xung quanh không có người và đang cần tiền để tiêu xài cá nhân nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc ví của ông G. L đi đến trước mặt ông G giả vờ hỏi xin số tiền 20.000 đồng (*Hai mươi ngàn đồng*) nhưng ông G không cho. Ngay lập tức, L giật lấy chiếc ví trên tay ông G rồi bỏ chạy theo hướng bờ kè biển Nguyễn Tất T2, ông G tri hô "*Cướp*". Lúc này, chị Huỳnh Thị Kim L1 - cháu ngoại của ông G, đang đứng gần đó nhìn lên và thấy L đang bỏ chạy nên chị L1 đuổi theo một đoạn nhưng do L chạy nhanh nên chị L1 đuổi không kịp. Sau khi lấy được ví, L đi đến khu vực ghềnh đá N, phường H, rồi lục soát tìm tài sản bên trong chiếc ví và lấy được số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm ngàn đồng*), gồm 02 (*Hai*) tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) và 01 (*Một*) tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng (*Một trăm ngàn đồng*), và 01 (*Một*) Chứng minh nhân dân mang tên Phan Đức G. L lấy số tiền 500.000 đồng còn chiếc ví da cùng Chứng minh nhân dân của ông G thì vứt bỏ gần thùng rác môi trường. L tiêu xài cá nhân hết 230.000 đồng (*Hai trăm ba mươi ngàn đồng*), số tiền còn lại là 270.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi ngàn đồng*) L cất giữ trong người.

Vật chứng thu giữ: 01 (*Một*) chiếc ví da có chữ "*ARMANI EMPORIO*", 01 (*Một*) Chứng minh nhân dân mang tên Phan Đức G và số tiền 270.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTT ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận L xác định giá trị của chiếc ví da màu đen có in chữ "*ARMANI EMPORIO"* là 60.000 đồng (*Sáu mươi ngàn đồng*).

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKS-LC ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thành L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Về trách nhiệm dân sự: Bị hại nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt, không yêu cầu thêm nên không đề cập.

Bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phát biểu: Thống nhất với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên cho bị cáo mức hình phạt phù hợp để tạo điều kiện cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Biết hành vi của bản thân là sai, xin hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cở sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 07 tháng 02 năm 2024, tại trước số nhà K N, tổ D, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Thành L đã có hành vi cướp giật của ông Phan Đức G, là người đã trên 90 tuổi, 01 (*Một*) chiếc ví da màu đen có in chữ "*ARMANI EMPORIO*" bên trong có số tiền 500.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 560.000 đồng (*Năm trăm sáu mươi ngàn đồng*).

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng số 86/CT-VKS-LC ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Do không có tiền tiêu xài, khi nhìn thấy ông Phan Đức G là người già yếu, đang ngồi xe lăn, không có khả năng tự vệ, bị cáo L đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của ông G. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Quá trình tố tụng, bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, ân hận với lỗi lầm, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi tội phạm bị phát hiện, bị cáo đã nộp lại số tiền 270.000 đồng còn lại và tác động gia đình bồi thường số tiền đã tiêu xài

230.000 đồng. Bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự và thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu.

[7] Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đã xử lý trả lại cho ông Phan Đức G 01 (*Một*) chiếc ví da có chữ "*ARMANI EMPORIO*", 01 (*Một*) Chứng minh nhân dân mang tên Phan Đức G và số tiền 270.000 đồng nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 02 (*Hai*) năm 06 (*S*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 4 năm 2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Nhà tạm giữ Công an quận Liên Chiểu;
- Sở Tư pháp TP.Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thủy